

Số: /UBND-KTN

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2022

V/v thực hiện Chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Kính gửi:

- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Bắc Giang; Đài phát thanh & Truyền hình;
- Các chủ đầu tư xây dựng công trình (*giao Sở Xây dựng gửi*).

Ngày 23/12/2021, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung tại Việt Nam đến năm 2030 tại Quyết định số 2171/QĐ-TTg. Trong đó, mục tiêu chung của Chương trình đẩy mạnh sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung để thay thế gạch đất sét nung, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất nông nghiệp, giảm thiểu khí phát thải gây hiệu ứng nhà kính và ô nhiễm môi trường; tận dụng phế thải từ các ngành công nghiệp, tiết kiệm nhiên liệu, đem lại hiệu quả kinh tế chung cho toàn xã hội; mục tiêu cụ thể là đẩy mạnh sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung thay thế một phần gạch đất sét nung đạt tỷ lệ 35 - 40% vào năm 2025, 40 - 45% vào năm 2030 trong tổng số vật liệu xây, đảm bảo tỷ lệ sử dụng vật liệu xây không nung trong các công trình theo quy định; giảm phát thải khí CO₂ vào năm 2025 là trên 2,5 triệu tấn/năm và năm 2030 là trên 3 triệu tấn/năm (so với sản xuất gạch nung với khối lượng tương đương).

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 51/SXD-KT&VLXD ngày 07/01/2022; để đảm bảo thực hiện tốt Chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung tại Việt Nam đến năm 2030, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Về đầu tư phát triển vật liệu xây không nung (VLXKN):

- Việc triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất VLXKN phải đảm bảo phù hợp với Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 và Chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung tại Việt Nam đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 23/12/2021.

- Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất vật liệu xây dựng (bao gồm cả VLXKN) thuộc đối tượng phải chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, trong quá trình thẩm định để chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư phải tổ chức lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về vật liệu xây dựng trước khi trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu

tư theo quy định tại Điều 6 của Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng.

2. Về sử dụng vật liệu xây không nung:

a) Giai đoạn đến năm 2025:

- Các công trình xây dựng được đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, tỷ lệ sử dụng VLXKN so với tổng lượng vật liệu xây tại các khu đô thị từ loại III trở lên sử dụng tối thiểu 80%, tại các khu vực còn lại sử dụng tối thiểu 70%;

- Các công trình xây dựng từ 09 tầng trở lên phải sử dụng tối thiểu 80% vật liệu xây không nung so với tổng lượng vật liệu xây, trong đó ưu tiên sử dụng cấu kiện nhẹ, kích thước lớn.

b) Giai đoạn đến năm 2030:

- Các công trình xây dựng được đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, sử dụng 100% VLXKN so với tổng lượng vật liệu xây;

- Các công trình xây dựng từ 09 tầng trở lên phải sử dụng tối thiểu 90% vật liệu xây không nung so với tổng lượng vật liệu xây.

c) Các công trình có yêu cầu đặc thù không sử dụng vật liệu xây không nung hoặc trường hợp công trình quy định sử dụng vật liệu xây không nung nhưng do không đủ nguồn cung cấp, giá thành cao hơn giá gạch nung cùng loại hoặc chất lượng không đảm bảo thì chủ đầu tư phải báo cáo Sở Xây dựng để kiểm tra, xem xét và trình Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận bằng văn bản làm cơ sở cho việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình.

d) Khuyến khích sử dụng vật liệu xây không nung vào các công trình xây dựng không phân biệt nguồn vốn, số tầng.

3. Tổ chức thực hiện:

a) Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, xã, các chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng chịu trách nhiệm sử dụng VLXKN đối với công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định. Đồng thời, quan tâm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

b) Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh VLXD:

- Phải thực hiện đúng quy định về quản lý tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm theo quy định;

- Quan tâm nghiên cứu đổi mới công nghệ sản xuất VLXKN theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; đa dạng hóa chủng loại sản phẩm, tăng cường sản xuất sản phẩm tấm lớn, sản phẩm nhẹ. Tăng cường sử dụng phế thải thay thế một phần nguyên liệu tự nhiên trong sản xuất VLXKN. Nâng cao công tác quản lý chất lượng sản phẩm, xây dựng hướng dẫn sử dụng sản phẩm VLXKN;

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh trong việc công bố, niêm yết giá bán, quảng bá, giới thiệu sản phẩm tới các đối tượng sử dụng nhằm đảm bảo nguồn gốc chất lượng sản phẩm và cạnh tranh lành mạnh.

c) Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về quản lý chất lượng VLXKN trong sản xuất và trong các công trình xây dựng để đảm bảo chất lượng và hiệu quả đầu tư xây dựng công trình;

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thường xuyên kiểm tra, rà soát các cơ sở sản xuất VLXKN trên địa bàn; xử lý theo thẩm quyền đối với các cơ sở sản xuất sản phẩm VLXD không công bố tiêu chuẩn chất lượng hoặc không đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn đã được công bố.

đ) Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh tăng cường đưa tin, tuyên truyền về việc sử dụng và phát triển VLXKN trên địa bàn tỉnh.

e) Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 và Chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung tại Việt Nam đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, KT;
- + Lưu: VT, KTN_{Trung}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ô Pích